

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	494.81	↓-5.86	-1.17%
KLGD (triệu ck)	51.94	↓-12.46	-19.35%
GTGD (tỷ đồng)	739.91	↓-213.66	-22.41%
Tổng cung (triệu ck)	53.63	↓-136.64	-71.81%
Tổng cầu (triệu ck)	64.04	↓-134.09	-67.68%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.96	↓-1.68	-46.05%
KL bán (triệu ck)	1.45	↓-1.89	-56.61%
Giá trị mua (tỷ đồng)	63.01	↓-163.71	-72.21%
Giá trị bán (tỷ đồng)	54.25	↓-149.70	-73.40%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	60.73	↓-0.43	-0.70%
KLGD (triệu ck)	16.15	↓-10.18	-38.66%
GTGD (tỷ đồng)	322.04	↓-208.34	-39.28%
Tổng cung (triệu ck)	29.06	↓-21.84	-42.90%
Tổng cầu (triệu ck)	24.25	↓-23.17	-48.86%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.67	↑0.43	178.36%
KL bán (triệu ck)	0.54	↑0.08	16.43%
Giá trị mua (tỷ đồng)	10.69	↑8.64	419.51%
Giá trị bán (tỷ đồng)	7.81	↑1.71	28.12%

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá cuối cùng	Thay đổi	% Thay đổi
PVN 10	796.5	↓-17.58	↓ -2.16
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	1127.97	↓-24.75	↓ -2.15
PVN ALLSHARE	1169.48	↓-25.34	↓ -2.12
PVN ALLSHARE HNX	621.23	↓-7.2	↓ -1.15
PVN ALLSHARE HSX	1217.47	↓-27.9	↓ -2.24
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1182.61	↓-8.7	↓ -0.73
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1461.54	↓-22.84	↓ -1.54
PVN Tài Chính	417.6	↓-3.28	↓ -0.78
PVN Công Nghiệp	405.29	↓-10.78	↓ -2.59
PVN Dầu Khí	1072.3	↓-25.45	↓ -2.32
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	735.23	↓-22.48	↓ -2.97

So sánh các chỉ số chính

	Đóng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	494.81	↓-1.17%	↓-0.54%	↑ 41.37%
VN30-Index	551.86	↓-0.87%	↓-0.04%	↑ 43.24%
PVNAllshare HSX	1217.47	↓-2.24%	↓-2.89%	↑ 136.46%
HNX-Index	60.73	↓-0.70%	↓-0.34%	↑ 6.94%
HNX30-Index	112.77	↓-0.92%	↓-0.64%	↑ 12.77%
PVNAllshare HNX	621.23	↓-1.15%	↓-1.11%	↑ 14.35%
PVNAllshare	1169.48	↓-2.12%	↓-2.73%	↑ 126.98%
PVN 10	796.50	↓-2.16%	↓-2.10%	↑ 20.91%

Nhận định thị trường:

Thị trường bất ngờ có phiên điều chỉnh mạnh với mức điều chỉnh hơn 1% trên chỉ số VN-index. Trên thị trường không xuất hiện thông tin đột biến nào tác động tới tâm lý thị trường, khối ngoại vẫn mua ròng hơn 1 triệu đơn vị cổ phiếu trên HSX. Các yếu tố nêu trên cho thấy khả năng đây là phản ứng khi dòng tiền ngắn hạn mất kiên nhẫn. Sau khi dao động quanh 500 điểm nhiều phiên và chưa thể tăng mạnh được ngay lập tức, chúng tôi cho rằng phản ứng bán chốt lời hoặc tạm thời giảm vị thế của dòng tiền ngắn hạn thường diễn ra trong vài phiên.

Trong phiên giao dịch hôm nay thì nhóm vốn hóa lớn là nhóm cổ phiếu có mức giảm giá ít nhất. Nhóm giảm mạnh nhất thuộc về nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ. Tuy nhiên xu hướng điều chỉnh tỏ ra khá rõ ràng trong ngắn hạn, nhưng chưa có dấu hiệu ảnh hưởng tiêu cực tới xu hướng trung hạn từ nay tới cuối năm của thị trường.

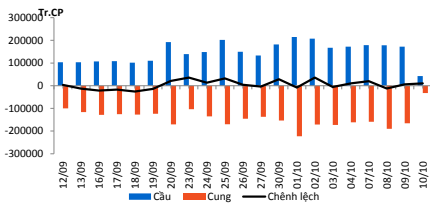
Trên thị trường thế giới, giá dầu thô đang giảm mạnh và có xu hướng giảm đang có dấu hiệu được củng cố, giá vàng tiếp tục giảm với mô hình đỉnh đầu hai vai. Điều này có khả năng sẽ tác động tích cực tới biến động giá các hàng hóa năng lượng ở trong nước. Tiến triển trong quá trình mua bán nợ xấu của VAMC đang tỏ ra khá thuận lợi. Quan ngại về lạm phát đã được giải tỏa. Kỳ vọng về KQKD của các doanh nghiệp có cổ phiếu thuộc nhóm bluechips từ nay đến cuối năm đều ở mức độ khá tích cực. Trong khi đó các yếu tố định giá PE PB và cổ tức đều cho thấy mức thị giá của TTCK Việt Nam vẫn đang rẻ so với các nước trong khu vực.

Với các yếu tố tích cực đang hỗ trợ thị trường, chúng tôi cho rằng đợt điều chỉnh lần này có khả năng sẽ không quá mạnh. Về mặt kỹ thuật, VN-Index có thể sẽ nhận được sức cầu khi tiếp cận hỗ trợ 487 điểm tương ứng với fibonacci 38,2% của sóng tăng gần nhất trước đó. Ở mức điểm này các bluechips và cổ phiếu midcap sẽ có mặt bằng giá gần như bằng với mức thấp nhất trong tháng 9. Các dao động giảm có thể tiếp diễn và kéo dài trong 2 – 4 phiên giao dịch tuy nhiên mức giảm có khả năng sẽ yếu dần trong các phiên tới. Nhà đầu tư nên giữ tỷ lệ cổ phiếu 70% và 30% tiền mặt trong danh mục. Với những nhà đầu tư đang có tỷ lệ tiền mặt cao thì chúng tôi cho rằng đây là một cơ hội tốt để tích lũy thêm cổ phiếu.

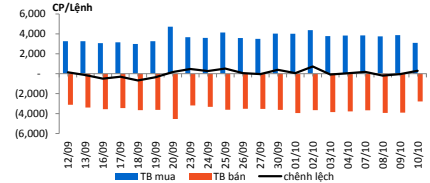
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

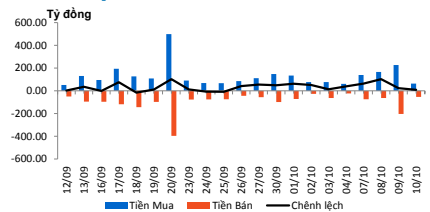
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Mở cửa chỉ số VN-Index sau 15 phút đầu giao dịch giảm 0.33 điểm, tương ứng 0.07% về mức 500.34 điểm. Khối lượng giao dịch khá thấp khi chỉ ở mức gần 1.7 triệu đơn vị, tương ứng 19.37 tỷ đồng. Giao dịch nhiều nhất ở HAR và HQC nhưng cũng chỉ hơn 170 ngàn đơn vị và hơn 130 ngàn đơn vị. Các mã có vốn hóa lớn như BVH, CTG, CSM, GAS, VCB sau khi bị bán khá mạnh ở cuối phiên 09/10 thì mở phiên hôm nay chỉ đứng tham chiếu, trong khi đó, VIC thậm chí tệ hơn khi giảm nhẹ đầu phiên.

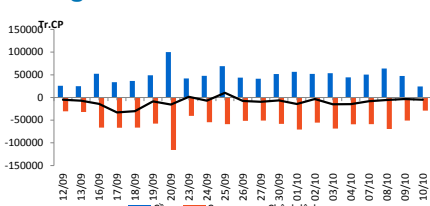
Đến 10h30, chỉ số VN-Index giảm nhẹ 0.75 điểm, tương ứng 0.28%, giao dịch ngay dưới mốc 500 điểm. Tâm lý thận trọng tiếp tục được duy trì làm khối lượng giao dịch trên HOSE chỉ ở mức hơn 19 triệu đơn vị, tương ứng 407.64 tỷ đồng.

Kết phiên sáng, chỉ số VN-Index giảm 1.4 điểm, tương ứng 0.28% về mức 499.27 điểm. Khối lượng giao dịch đạt gần 34 triệu đơn vị, tương ứng 613.93 tỷ đồng. Các cổ phiếu nhỏ và đầu cơ vẫn là động lực hỗ trợ thị trường nhưng do lực bán xuất hiện làm sức tăng của một số cổ phiếu này suy giảm, đáng kể trong số này là HAR khi không còn giữ được mức giá trần. Bên cạnh đó, nhiều cổ phiếu lớn như DPM, FPT, GAS, HPG, VIC đổ lửa là nguyên nhân chính làm chỉ số VN-Index mất mốc 500 điểm.

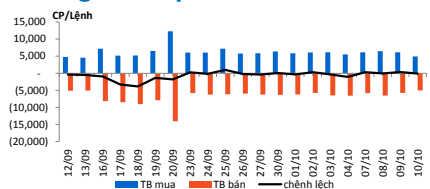
Đóng cửa, Chỉ số VN-Index kết phiên giảm 5.86 điểm, tương ứng 1.17% về mức 494.81 điểm. Khối lượng giao dịch ở mức hơn 66.5 triệu đơn vị, tương ứng gần 1,133.6 tỷ đồng.

Diễn biến sàn Hà Nội

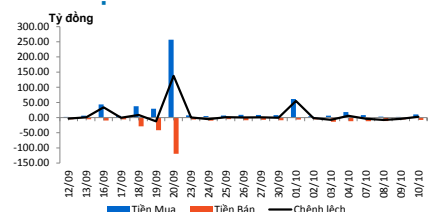
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Mở cửa, chỉ số HNX-Index sau hơn 20 phút đầu giao dịch giảm 0.16 điểm, tương ứng 0.26% về mức 61 điểm. Khối lượng giao dịch chỉ ở mức gần 1.6 triệu đơn vị, tương ứng chỉ hơn 13 tỷ đồng. PVX, SCR, KLS, SHS, SHB, FIT chỉ đứng tham chiếu hay giảm điểm. Giao dịch nhiều nhất đang ở PVX với hơn 300 ngàn đơn vị.

10h30, chỉ số HNX-Index vẫn chưa thể quai đầu khi giảm nhẹ 0.1 điểm, tương ứng 0.17% về mức 61.06 điểm. Khối lượng giao dịch ở mức hơn 11.6 triệu đơn vị, tương ứng 99.72 tỷ đồng. SHS, VGS, KLS, BVS vẫn là những nhân tố hỗ trợ khi đều đứng ở mức giá xanh nhưng ACB, SHB, VCG

Chốt phiên sáng, chỉ số HNX-Index kết phiên sáng giảm 0.38 điểm, tương ứng 0.62% về mức 60.78 điểm. Khối lượng giao dịch ở mức gần 17.8 triệu đơn vị, tương ứng 153.23 tỷ đồng. ACB, FIT, KLF, PVX, SCR, VCG kết phiên đều giảm điểm, SHB, SHS, VND đứng mốc tham chiếu, BVS tăng nhẹ. Về khối lượng giao dịch, tính toàn HNX chỉ có KLS, SCR, SHB, VCG là giao dịch trên 1 triệu đơn vị.

Kết phiên, chỉ số HNX-Index kết phiên cũng giảm mạnh 0.43 điểm, tương ứng 0.7% về mức 60.73 điểm. Khối lượng giao dịch ở mức gần 29 triệu đơn vị, tương ứng 249.82 tỷ đồng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	Tăng

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Tăng
Trạng thái ngắn hạn	Phục hồi
Tín hiệu mua/bán	MUA

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	520	***
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	500	*
Hỗ trợ 2	480 - 490	**
Hỗ trợ 3		

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	Tăng

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Tăng
Trạng thái ngắn hạn	Phục hồi
Tín hiệu mua/bán	MUA

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	67	***
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	61	**
Hỗ trợ 2	59	****
Hỗ trợ 3		

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

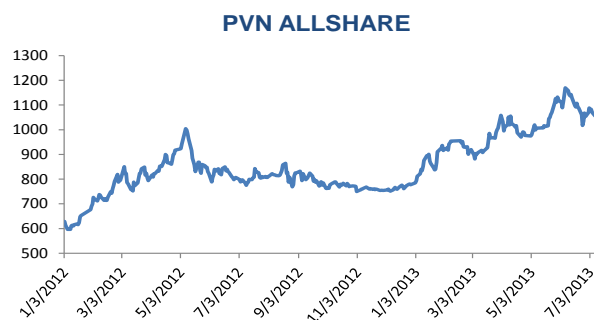
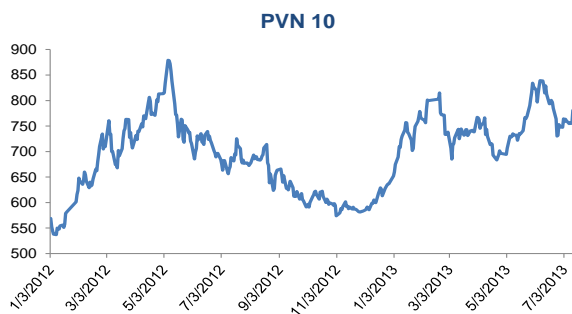


Đồ thị chỉ số HNX-Index

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

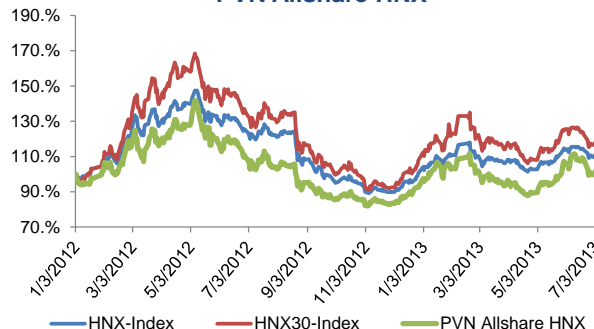
www.pvnindex.vn



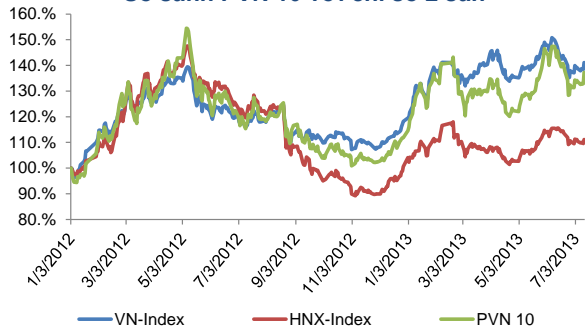
So sánh các chỉ số trên HSX với PVN Allshare HSX



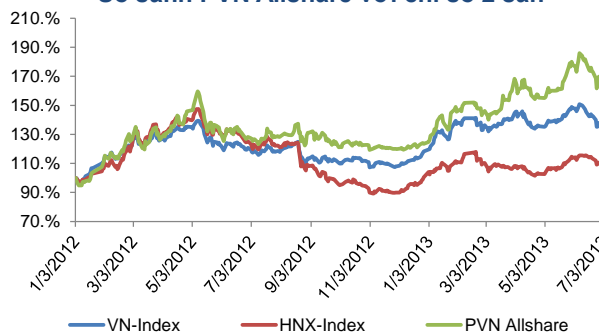
So sánh các chỉ số trên HNX với PVN Allshare HNX



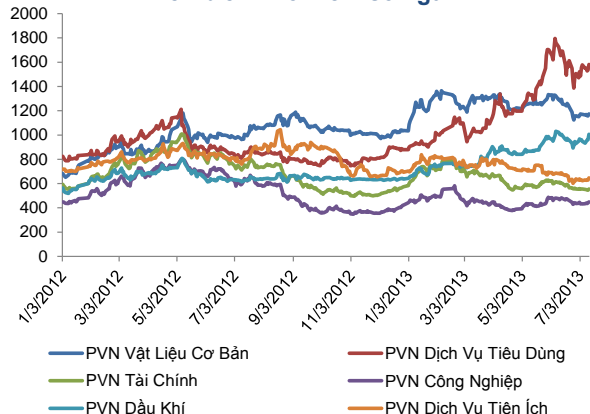
So sánh PVN 10 với chỉ số 2 sàn



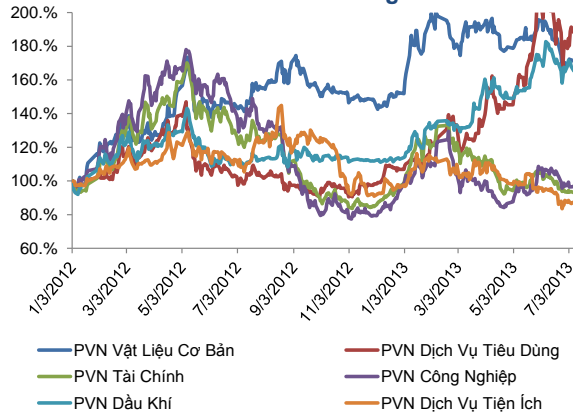
So sánh PVN Allshare với chỉ số 2 sàn



Diễn biến nhóm chỉ số ngành



So sánh nhóm chỉ số ngành



THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
GAS	67,500	66,000	-2.22	72,466,300
PPC	20,200	20,200	0.00	43,288,767
PVD	69,000	66,500	-3.62	34,572,110
BVH	39,200	38,500	-1.79	33,842,908
HAG	21,500	21,200	-1.40	27,514,278

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
PXM	800	900	100	12.50
HAS	4,300	4,600	300	6.98
DAG	12,400	13,200	800	6.45
STG	17,200	18,300	1,100	6.40
RAL	49,500	52,500	3,000	6.06

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
ELC	20,000	18,600	-1,400	-7.00
HLG	7,200	6,700	-500	-6.94
KAC	5,800	5,400	-400	-6.90
CMT	5,900	5,500	-400	-6.78
DXV	3,000	2,800	-200	-6.67

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
HPG	12,493	GAS	15,624
PVD	9,530	PVD	9,695
DRC	8,240	HPG	7,571
MSN	5,110	PGD	3,499
BVH	3,922	DHG	2,420

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	8,200	8,200	0.00	160,272
PVX	2,400	2,300	-4.17	35,505
AAA	15,200	15,700	3.29	23,935
PGS	24,100	23,600	-2.07	13,352
KLF	24,000	21,600	-10.00	12,656

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
PHS	2,300	2,500	200	8.70
AME	3,600	3,900	300	8.33
PVR	2,600	2,800	200	7.69
KHL	1,400	1,500	100	7.14
ITQ	4,200	4,500	300	7.14

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
PSG	600	500	-100	-16.67
MMC	6,000	5,400	-600	-10.00
KLF	24,000	21,600	-2,400	-10.00
LTC	7,000	6,300	-700	-10.00
FDT	37,600	33,900	-3,700	-9.84

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
DBC	4,250	DBC	4,250
PVS	1,751	AAA	1,028
PVC	1,660	PVC	991
AAA	1,650	SKS	270
HAD	400	BVS	235

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339